

**Phụ lục 2****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA LĨNH VỰC TƯ PHÁP ÁP DỤNG CHUNG  
TẠI CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)*

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực hộ tịch</b>				
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	<b>1. Địa điểm thực hiện:</b> - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. - Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn. <b>2. Thời gian thực hiện:</b> - Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’; + Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’. <b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b> - Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện,	Lệ phí 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; - Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.		
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực chứng thực</b>				
1	Cấp bản sao từ sổ gốc	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.	<b>1. Địa điểm thực hiện:</b> - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. - Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã. <b>2. Thời gian thực hiện:</b> - Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’; + Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’. <b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b> - Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến mức độ 4 qua Cổng	Không	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			dịch vụ công tỉnh Lai Châu, địa chỉ <a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a> hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>		
2	Thủ tục Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu chứng thực bản sao từ nhiều loại bản chính giấy tờ, văn bản; bản chính có nhiều trang; yêu cầu số lượng nhiều bản sao; nội dung giấy tờ văn bản phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan, tổ chức thực hiện chứng thực không thể đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên thì thời hạn chứng thực có thể kéo dài thêm không quá 02 ngày làm việc	<b>1. Địa điểm thực hiện:</b> - Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã. - Tại các tổ chức hành nghề công chứng; <b>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</b> Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'. <b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b> - Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã; Tại các tổ chức hành nghề công chứng; - Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua	Phí: 2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 200.000 đồng/bản. Trang là căn cứ để thu phí được tính theo trang của bản chính.	- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực	dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến mức độ 3 qua Cổng dịch vụ công tỉnh Lai Châu, địa chỉ <a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a> hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>		thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên.
3	Thủ tục Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ	<b>1. Địa điểm thực hiện:</b> - Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; - Tại các tổ chức hành nghề công chứng; <b>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</b> Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'. <b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b> - Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; Tại các tổ chức hành nghề công chứng;	Phí : 2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa không quá 200.000 đồng/bản	- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>- Trực tuyến mức độ 3 qua Cổng dịch vụ công tỉnh Lai Châu, địa chỉ: <a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a></p>		<p>công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên.</p>
4	<p>Thủ tục Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)</p>	<p>Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ</p>	<p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b></p> <p>- Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã.</p> <p>- Tại các tổ chức hành nghề công chứng;</p> <p><b>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</b></p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'.</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã; Tại các tổ chức hành nghề công chứng;</p>	<p>Phí: 10.000 đồng/trường hợp</p>	<p>- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</p> <p>- Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực;</p> <p>- Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí</p>

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên.
5	Thủ tục Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ	<p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b> Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</b> Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b> - Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã;</p>	Phí 30.000 đồng/hợp đồng, giao dịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</li> <li>- Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực;</li> </ul>
6	Thủ tục Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu	<p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b> Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả</b></p>	Phí 25.000 đồng/hợp đồng, giao dịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</li> </ul>

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		sau 15 giờ	<b>kết quả:</b> Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'. <b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b> - Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã;		- Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực;
7	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ	<b>1. Địa điểm thực hiện:</b> Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã. <b>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</b> Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'. <b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b> - Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Tại	Phí 2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa không quá 200.000 đồng/bản	- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ

<b>Số TT</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm, thời gian thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
			Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp huyện; UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.		Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực;